

Số: /BC-TTCSTTĐN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại) đã tiến hành rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (dự thảo Thông tư)

Ngày 07/9/2015, Chính phủ ban hành Nghị định số 72/2015/NĐ-CP về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại. Nghị định đã góp phần quan trọng thiết lập khuôn khổ pháp lý thống nhất về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại từ Trung ương đến địa phương, đồng thời, xác định rõ nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại, bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, phù hợp chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và yêu cầu bảo vệ lợi ích quốc gia; phân công trách nhiệm của

các bộ, ngành, địa phương trong tổ chức triển khai công tác thông tin đối ngoại, tạo cơ sở cho việc xây dựng các chương trình, kế hoạch và cơ chế phối hợp; góp phần tăng cường công tác quảng bá hình ảnh quốc gia, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế, hỗ trợ phát triển kinh tế, văn hóa, du lịch, thu hút đầu tư và hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, qua hơn 10 năm triển khai thực hiện, Nghị định đã bộc lộ những vấn đề cần phải khắc phục và cần được quy phạm hóa trong các văn bản để tạo điều kiện cho các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại trong tình hình mới, cụ thể: (1) Một số quy định mang tính nguyên tắc, chưa quy định cụ thể cơ chế phối hợp, chia sẻ dữ liệu, chế độ báo cáo và đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại giữa các cơ quan, đơn vị; (2) Nghị định được ban hành từ năm 2015 nên chưa theo kịp yêu cầu của chuyển đổi số, truyền thông số, mạng xã hội xuyên biên giới, nền tảng số và ứng dụng công nghệ mới trong hoạt động thông tin đối ngoại; (3) Chưa có quy định cụ thể về xây dựng, kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu số dùng chung phục vụ công tác thông tin đối ngoại, chưa đặt ra yêu cầu về liên thông dữ liệu giữa Trung ương và địa phương; (4) Chưa phản ánh đầy đủ yêu cầu về phân cấp, phân quyền theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương mới và chủ trương cải cách tổ chức bộ máy nhà nước hiện nay; (5) Một số quy định về tổ chức thực hiện, trách nhiệm của các cơ quan được xây dựng trên cơ sở cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước tại thời điểm năm 2015, do đó cần được rà soát, cập nhật để phù hợp với bối cảnh pháp lý và thực tiễn hiện nay.

Thực hiện công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại đối với các địa phương, ngày 19/10/2016, Bộ Thông tin và Truyền thông (trước đây) đã ban hành Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhằm cụ thể hóa các quy định của Chính phủ về công tác thông tin đối ngoại, tạo cơ sở pháp lý cho các địa phương tổ chức triển khai hoạt động thông tin đối ngoại thống nhất, hiệu quả. Sau 10 năm triển khai thực hiện Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT, các địa phương đã cơ bản xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm; tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh, thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chủ động cung cấp thông tin chính thống cho báo chí và cộng đồng quốc tế. Hoạt động thông tin đối ngoại từng bước được triển khai đồng bộ trên các phương tiện truyền thông, cổng thông tin điện tử và các nền tảng số, góp phần nâng cao hiệu quả quảng bá hình ảnh địa phương, thu hút đầu tư, phát triển du lịch và tăng cường hội nhập quốc tế của đất nước.

Tuy nhiên, trong bối cảnh mới, hệ thống pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước, phân cấp, phân quyền, chuyển đổi số và quản lý hoạt động thông tin đối ngoại đã có nhiều thay đổi. Đặc biệt, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; việc triển khai mô hình chính quyền địa phương

02 cấp từ ngày 01/7/2025; việc sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước theo chủ trương của Đảng và Nhà nước đã đặt ra yêu cầu phải rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành cho phù hợp. Bên cạnh đó, thực tiễn triển khai hoạt động thông tin đối ngoại tại các địa phương cho thấy cần tiếp tục hoàn thiện các quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước, cơ chế phối hợp, ứng dụng công nghệ số trong quản lý và tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại, bảo đảm thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

Xuất phát từ những lý do trên, việc nghiên cứu, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật nói chung và pháp luật chuyên ngành nói riêng là cần thiết và cấp bách trong bối cảnh hiện tại. Những thay đổi sâu rộng về tổ chức bộ máy nhà nước, cùng với các biến động nhanh chóng của công nghệ, chuyển đổi số đòi hỏi hệ thống văn bản pháp luật phải được rà soát, điều chỉnh kịp thời để phù hợp với mô hình mới, hướng tới sự tinh gọn và hiệu quả.

Theo đó, việc nghiên cứu ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là cần thiết nhằm thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, hoàn thiện cơ chế, chính sách trong hoạt động thông tin đối ngoại đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thông tin đối ngoại; khơi thông các điểm nghẽn, tạo động lực mới cho sự phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên “vươn mình” của dân tộc.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

- Căn cứ quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐCP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện rà soát, đánh giá về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp của thủ tục hành chính cũng như tính các chi phí mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện thủ tục hành chính để cân nhắc, lựa chọn phương án, giải pháp tối ưu cho việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính.

- Rà soát nội dung dự thảo Thông tư, xác định các nội dung phân quyền, phân cấp trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động tiết kiệm, chống lãng phí. Việc phân quyền, phân cấp phải bảo đảm rõ chủ thể, nội dung, phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, công khai theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

- Rà soát nội dung dự thảo Thông tư, xác định các nội dung liên quan đến việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024

của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Rà soát nội dung dự thảo Thông tư, xác định các nội dung liên quan đến vấn đề bình đẳng giới, thực hiện chính sách dân tộc, trên cơ sở đó đánh giá, xem xét yêu cầu về nội dung và trình tự, thủ tục quy định tại Điều 21 Luật Bình đẳng giới, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật liên quan về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá thủ tục hành chính

Dự thảo Thông tư được xây dựng theo hướng chỉ quy định những vấn đề khung mang tính nguyên tắc; các quy định cụ thể, chi tiết thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Theo đó, dự thảo Thông tư không quy định cụ thể về thủ tục hành chính (tên, nội dung, trình tự, thủ tục). Trong quá trình tổ chức thực hiện Thông tư, Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại sẽ tiến hành đánh giá cụ thể sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong dự thảo Thông tư (nếu có).

2. Việc phân cấp, phân quyền trong dự thảo Thông tư

Dự thảo Thông tư không trực tiếp quy định về phân cấp, phân quyền đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực thông tin đối ngoại.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong dự thảo Thông tư

Tại điểm 5, phần III Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã xác định nhiệm vụ: *“Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh”*.

Dự thảo Thông tư đã bổ sung, sửa đổi quy định về Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố theo hướng đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động thông tin đối ngoại. Theo đó, Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố được xác định là hệ thống dữ liệu số được thu thập, số hóa, chuẩn hóa, cập nhật, lưu trữ, quản lý, kết nối và chia sẻ bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, phục vụ quảng bá hình ảnh địa phương tới cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở trong và ngoài nước.

Dự thảo Thông tư quy định việc xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống dữ liệu theo nguyên tắc dùng chung, bảo đảm kết nối, chia sẻ, đồng bộ với cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại Trung ương; thúc đẩy hình thành nguồn dữ liệu số chính thức, thống nhất, phục vụ công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh địa phương trên môi trường số. Đồng thời, quy định trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ

quan báo chí trong việc cung cấp, chuẩn hóa, cập nhật và kiểm chứng dữ liệu, bảo đảm tính chính xác, kịp thời và khả năng truy xuất nguồn gốc của thông tin.

Bên cạnh đó, Dự thảo Thông tư ban hành kèm theo Khung dữ liệu tối thiểu của Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố, trong đó quy định các nhóm dữ liệu về kinh tế - xã hội, văn hóa, du lịch, đầu tư, khoa học và công nghệ, môi trường đầu tư, dữ liệu đa phương tiện, dữ liệu đa ngôn ngữ, dữ liệu phục vụ phân tích, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại và các dữ liệu kỹ thuật phục vụ kết nối, chia sẻ. Việc chuẩn hóa dữ liệu, siêu dữ liệu, định dạng dữ liệu và phương thức kết nối, chia sẻ tạo nền tảng cho việc ứng dụng các công nghệ số, công nghệ dữ liệu, trí tuệ nhân tạo và các giải pháp đổi mới sáng tạo trong quản lý, khai thác và quảng bá thông tin đối ngoại.

Ngoài ra, Dự thảo Thông tư cũng bổ sung quy định về việc phối hợp ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển các nền tảng công nghệ trong hoạt động thông tin đối ngoại; tăng cường sử dụng các kênh nội dung chính thức trên không gian mạng, nền tảng số và mạng xã hội chính thức của cơ quan nhà nước. Những nội dung này góp phần thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh đất nước, địa phương trong môi trường số và hội nhập quốc tế.

4. Việc bảo đảm bình đẳng giới trong xây dựng dự thảo Thông tư

Tại dự thảo Thông tư không trực tiếp quy định về các nguyên tắc bình đẳng giới; biện pháp để thúc đẩy bình đẳng giới nhưng xuyên suốt trong các quy định của dự thảo Thông tư đã thể hiện nguyên tắc bình đẳng, không phân biệt đối xử. Hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương không có quy định riêng biệt đối với các chủ thể khác nhau về giới.

Sau khi được ban hành, các quy định tại Thông tư được đảm bảo không có sự phân biệt đối xử giữa nam và nữ, tạo điều kiện để các cá nhân (không phân biệt giới tính, độ tuổi).

5. Việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Thông tư

Trong quá trình xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT, Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại đã nghiên cứu, rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật. Các nội dung của dự thảo Thông tư được xây dựng trên nguyên tắc không phân biệt đối xử, bảo đảm quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn trọng bản sắc văn hóa, phong tục, tập quán, tín ngưỡng, tôn giáo và quyền tiếp cận thông tin của đồng bào dân tộc thiểu số.

Dự thảo Thông tư đã bổ sung quy định về xây dựng Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố, trong đó bao gồm các nhóm dữ liệu về lịch sử, truyền thống, bản sắc văn hóa, di sản văn hóa vật thể, di sản văn hóa phi vật thể, lễ hội, phong tục, tập quán, nghệ thuật dân gian, cộng đồng dân cư và các giá trị đặc trưng của địa phương. Đây là cơ sở để các địa phương tăng cường số hóa, lưu

trữ, quảng bá và lan tỏa các giá trị văn hóa của đồng bào các dân tộc trên môi trường số, góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong quá trình hội nhập quốc tế.

Sau khi được ban hành và triển khai thực hiện, Thông tư sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại, tăng cường quảng bá hình ảnh, văn hóa và con người các vùng đồng bào dân tộc thiểu số; hỗ trợ xúc tiến du lịch, thương mại, thu hút đầu tư, qua đó tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Đồng thời, Thông tư góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao nhận thức của cộng đồng trong nước và quốc tế về sự đa dạng văn hóa của Việt Nam, tạo sự đồng thuận xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của các dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trên đây là Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Thứ trưởng Trịnh Thị Thủy (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, TTCSTĐN, ND.

CỤC TRƯỞNG

Phạm Anh Tuấn